

Số: 1755/TCT-KK

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2013

V/v thu hồi mã số thuế

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bắc Giang

Trà lời công văn số 543/CT-KK&KTT đề ngày 20/03/2013 của Cục Thuế tỉnh Bắc Giang đề nghị hướng dẫn vướng mắc về việc thu hồi mã số thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ, điều 165 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội quy định về xử lý vi phạm thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và bị xoá tên trong sổ đăng ký kinh doanh trong các trường hợp:

“d) Không hoạt động tại trụ sở đăng ký trong thời hạn sáu tháng liên tục, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc chứng nhận thay đổi trụ sở chính;

e) Ngừng hoạt động kinh doanh một năm liên tục mà không thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh”

Điều 59, 60 Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điểm 2, Điều 15 Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật quản lý thuế về đăng ký thuế:

“2. Đối với người nộp thuế ngừng khai thuế, nộp thuế nhưng không khai báo với cơ quan thuế

Quá thời hạn nộp tờ khai và nộp thuế, sau ba lần gửi Thông báo yêu cầu người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế, nếu không có phản hồi từ phía người nộp thuế thì cơ quan thuế liên hệ với chính quyền địa phương để nắm bắt thông tin, tình hình thực tế về sự tồn tại của người nộp thuế.

a) Trường hợp người nộp thuế không còn kinh doanh nhưng vẫn cư trú trên địa bàn thì cơ quan thuế yêu cầu người nộp thuế thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về thuế hoặc thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế nếu không còn nhu cầu hoạt động kinh doanh.

b) Trường hợp người nộp thuế không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh và không xác định được tung tích thì cơ quan thuế phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản xác nhận về tình trạng không còn hoạt động tại địa điểm kinh doanh của người nộp thuế. Cơ quan thuế cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đăng ký thuế của ngành Thuế, thông báo công khai tình trạng của người nộp thuế và phối hợp cùng cơ quan nhà

mức có thẩm quyền thực hiện các thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký doanh nghiệp đồng thời chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành."

Điểm 3.1, Mục I, Phần II Quy trình Quản lý khai thuế, nộp thuế và kế toán thuế kèm theo Quyết định số 1864/QĐ-TCT ngày 21/12/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.

Trường hợp người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế đầy đủ với cơ quan thuế nhưng trong quá trình kiểm tra hồ sơ khai thuế của người nộp thuế, cơ quan thuế ban hành thông báo về việc giải trình bổ sung thông tin tài liệu, đề nghị người nộp thuế cử đại diện hợp pháp đến làm việc trực tiếp tại cơ quan Thuế, nhưng không nhận được phản hồi từ Người nộp thuế.

Cơ quan thuế đã phối hợp với chính quyền địa phương xác minh tình trạng hoạt động sản xuất kinh doanh theo địa chỉ đã đăng ký với Cơ quan thuế: tại địa điểm xác minh thực trạng đã lập biên bản xác nhận thực trạng không treo biển hiệu, không tồn tại hoạt động sản xuất kinh doanh theo địa chỉ đã đăng ký của người nộp thuế và không liên lạc được qua điện thoại đã đăng ký theo đúng quy trình, thì cơ quan thuế thực hiện như sau:

Đối với người nộp thuế là doanh nghiệp thành lập theo Luật doanh nghiệp, Cục thuế thực hiện phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Kế hoạch và đầu tư (Phòng ĐKKD) để thực hiện theo trình tự, thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.

Đối với người nộp thuế được cấp đăng ký thuế theo quy định của Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính nêu trên thì cơ quan thuế thực hiện đóng mã số thuế về trạng thái "03" ngừng hoạt động đang chờ làm thủ tục đóng MST và thông báo thông tin người nộp thuế theo quy định.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ: CS; PC; Cục CNTT;
- Lưu: VT, KK (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Văn Phú